

**BẢNG THỐNG KÊ VỀ HỆ THỐNG BÀN GHẾ VÀ HỆ THỐNG TỦ ĐỰNG TÀI LIỆU**

| STT | TÊN, LOẠI TRANG THIẾT BỊ          | Đơn vị tính | Số lượng | Năm được trang bị |
|-----|-----------------------------------|-------------|----------|-------------------|
| 1   | Hệ thống tủ tài liệu tường        | Hệ thống    | 06       | 2020              |
| 2   | Tủ kính                           | Cái         | 04       | 2020              |
| 3   | Tủ Tài liệu Giám đốc              | Cái         | 01       | 2020              |
| 4   | Tủ sắt                            | Cái         | 01       | 2022              |
| 5   | Két sắt                           | Cái         | 01       | 2020              |
| 6   | Bàn ghế làm việc CB -NV           | Bộ          | 15       | 2022 -2023        |
| 7   | Bàn ghế Giám đốc                  | Bộ          | 01       | 2020              |
| 8   | Bàn học viên                      | Cái         | 20       | 2022              |
| 9   | Ghế giáo viên                     | Cái         | 01       | 2022              |
| 10  | Ghế học viên                      | Cái         | 40       | 2022              |
| 11  | Bàn họp nhỏ                       | Bộ          | 01       | 2020              |
| 12  | Bàn quây Hội nghị, họp trực tuyến | Bộ          | 01       | 2022              |
| 13  | Bàn ghế salon                     | Bộ          | 01       | 2023              |
| 14  | Quạt cây                          | Cái         | 03       | 2020              |
| 15  | Điện thoại bàn                    | Chiếc       | 01       | 2020              |
| 16  | Đồng hồ treo tường                | Cái         | 02       | 2022              |
| 17  | Cây nước nóng lạnh                | Cái         | 01       | 2024              |

Hà Nội, ngày 31 tháng 5 năm 2025

**Người lập biểu**



**Phạm Thu Giang**



















